

Số: 951/TB-BVĐKKL

Cai Lậy, ngày 31 tháng 10 năm 2025

THÔNG BÁO

Thời gian tập trung và thời gian nhận việc đối với thí sinh mới trúng tuyển trong kỳ tuyển dụng viên chức năm 2025

Căn cứ Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức (được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 85/2023/NĐ-CP ngày 07 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ);

Căn cứ Quyết định số 411/QĐ-BVĐKKL ngày 28 tháng 10 năm 2025 của Bệnh viện đa khoa khu vực Cai Lậy về việc công nhận kết quả tuyển dụng viên chức năm 2025;

Bệnh viện đa khoa khu vực Cai Lậy xin thông báo:

1. Thời gian tập trung

- Thành phần: Tất cả thí sinh trúng tuyển theo Quyết định số 411/QĐ-BVĐKKL ngày 28/10/2025 của Bệnh viện.
- Thời gian: ***dự kiến lúc 9 giờ 00 phút ngày 18/11/2025 (thứ ba)***
- Địa điểm: Phòng họp Giao ban bệnh viện
- Nội dung: Để hoàn thiện hồ sơ tuyển dụng và sinh hoạt một số nội dung cho nhân viên mới trước khi vào công tác.

2. Thời gian nhận việc chính thức

- Thành phần: Tất cả thí sinh trúng tuyển theo Quyết định số 411/QĐ-BVĐKKL ngày 28/10/2025 của Bệnh viện.
- Thời gian: ***lúc 7 giờ ngày 01/12/2025 (thứ hai)***
- Địa điểm: Phòng họp Giao ban bệnh viện
- Nội dung: Phân công về các khoa, phòng nhận công tác

3. Khi đến nhận việc đề nghị các thí sinh trúng tuyển đem theo các giấy tờ sau để hoàn thiện hồ sơ tuyển dụng gồm:

- a) Quyển Lý lịch viên chức, mẫu HS01-VC/BNV được ban hành kèm theo Thông tư số 07/2019/TT-BNV ngày 01/6/2019 của Bộ Nội vụ;
- b) Sơ yếu lý lịch viên chức, mẫu HS02-VC/BNV được ban hành kèm theo Thông tư số 07/2019/TT-BNV ngày 01/6/2019 của Bộ Nội vụ;
- c) Giấy khám sức khỏe;

- d) Bản sao giấy khai sinh có chứng thực của cơ quan có thẩm quyền;
- e) Phiếu lý lịch tư pháp số 1 do cơ quan có thẩm quyền cấp;
- đ) Bản sao có chứng thực các văn bằng, chứng chỉ, chứng nhận gồm:
 - Bằng tốt nghiệp chuyên môn theo vị trí việc làm đã trúng tuyển (01 bản)
 - Bảng điểm học tập (01 bản)
 - Chứng chỉ hành nghề/Giấy phép hành nghề (01 bản, nếu có)
 - Các chứng chỉ bồi dưỡng chuyên ngành, ngoại ngữ, tin học (nếu có)
 - Quyết định chấm dứt hợp đồng làm việc hoặc hợp đồng lao động của cơ quan đang làm việc (01 bản đối với người làm việc tại 01 cơ quan khác trước khi trúng tuyển vào Bệnh viện).

Tất cả hồ sơ đựng trong túi HỒ SƠ VIỆN CHỨC cỡ 250 x 340 x 5mm

4. Thời gian hoàn thành hồ sơ tuyển dụng

- Thời gian: trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày ra thông báo.
- Địa điểm nộp hồ sơ: Phòng Tổ chức cán bộ, Bệnh viện đa khoa khu vực Cai Lậy. Địa chỉ: số 398, đường Quốc lộ 1, khu phố 1A, phường Cai Lậy, tỉnh Đồng Tháp.

Ghi chú: Trường hợp người trúng tuyển không hoàn thiện đủ hồ sơ tuyển dụng theo quy định hoặc nộp trễ thời gian quy định hoặc có hành vi gian lận trong việc kê khai Phiếu đăng ký dự tuyển hoặc bị phát hiện sử dụng văn bằng, chứng chỉ, chứng nhận không đúng quy định thì đơn vị sẽ ra quyết định hủy kết quả trúng tuyển.

(Đính kèm danh sách thí sinh trúng tuyển năm 2025)./.

Nơi nhận:

- Ban Giám đốc (b/c);
- Các thí sinh;
- Phòng CNTT (đăng Website bệnh viện);
- Lưu: VT, TCCB.

Q. GIÁM ĐỐC

SỞ Y TẾ TỈNH ĐỒNG THÁP
BỆNH VIỆN ĐKKV CAI LẬY

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Cai Lậy, ngày 31 tháng 10 năm 2025

DANH SÁCH THÍ SINH TRÚNG TUYỂN KỲ TUYỂN DỤNG VIÊN CHỨC NĂM 2025
THEO QUYẾT ĐỊNH SỐ 411/QĐ-BVĐKCL NGÀY 28 THÁNG 10 NĂM 2025 CỦA BỆNH VIỆN
(Kèm theo Thông báo số 951/TB-BVĐKCL ngày 31/10/2025 của Bệnh viện)

TT	Họ	tên	Ngày sinh	Hộ khẩu	Trình độ chuyên môn	Điểm sát hạch vòng 2	Điểm ưu tiên	Điểm xét tuyển	Ghi chú
I. Bác sĩ hạng III: 10									
1	Lê Tấn	Dũng	12/6/1989	Xã Hiệp Đức, tỉnh Đồng Tháp	Bác sĩ y khoa	96.00		96.00	
2	Nguyễn Hữu	Nhân	27/12/2000	Xã Ngũ Hiệp, tỉnh Đồng Tháp	Bác sĩ y khoa	96.00		96.00	
3	Nguyễn Ngọc	Bình	19/6/2000	Xã Bình Phú, tỉnh Đồng Tháp	Bác sĩ đa khoa	90.50	5	95.50	con Bệnh binh
4	Võ Thanh	Duy	06/7/1999	Xã Ngũ Hiệp, tỉnh Đồng Tháp	Bác sĩ y khoa	94.00		94.00	
5	Phan Gia	Thịnh	03/4/2000	Phường Cai Lậy, tỉnh Đồng Tháp	Bác sĩ y khoa	94.00		94.00	
6	Phan Hồng	Ngọc	11/6/1995	Xã Bình Trung, tỉnh Đồng Tháp	Bác sĩ y khoa	89.50		89.50	

TT	Họ	tên	Ngày sinh	Hộ khẩu	Trình độ chuyên môn	Điểm sát hạch vòng 2	Điểm ưu tiên	Điểm xét tuyển	Ghi chú
7	Nguyễn Quốc	Thắng	21/6/2000	Xã Long Tiên, tỉnh Đồng Tháp	Bác sĩ y khoa	86.00		86.00	
8	Lê Thị Ngọc	Nhi	14/11/1999	Xã Ốc Eo, tỉnh An Giang	Bác sĩ y khoa	84.00		84.00	
9	Nguyễn Thị Diễm	My	14/3/2000	Xã Long Định, tỉnh Đồng Tháp	Bác sĩ y khoa	83.00		83.00	
10	Lê Thế	Dân	26/02/1996	Phường Thanh Hòa, tỉnh Đồng Tháp	Bác sĩ y đa khoa	79.50		79.50	
II. Điều dưỡng hạng III: 04									
1	Hồ Thị Diễm	My	05/3/2002	Xã Thạnh Phú, tỉnh Đồng Tháp	Cử nhân Điều dưỡng	78.50		78.50	
2	Phạm Thị	Nguyệt	01/1/1995	Phường Mỹ Phước Tây, tỉnh Đồng Tháp	Cử nhân Điều dưỡng	69.25	5	74.25	con Thương binh
3	Trần Ngọc	Hiếu	13/9/1979	Xã Cái Bè, tỉnh Đồng Tháp	Cử nhân Gây mê hồi sức	73.50		73.50	
4	Lê Văn	Trung	11/9/2003	Xã Mỹ Thành, tỉnh Đồng Tháp	Cử nhân Điều dưỡng Gây mê hồi sức	73.50		73.50	
III. Điều dưỡng hạng IV: 11									
1	Vũ Thị	Thương	09/4/1989	Xã Hậu Mỹ, tỉnh Đồng Tháp	Cao đẳng Điều dưỡng	86.00		86.00	

TT	Họ	tên	Ngày sinh	Hộ khẩu	Trình độ chuyên môn	Điểm sát hạch vòng 2	Điểm ưu tiên	Điểm xét tuyển	Ghi chú
2	Võ Ngọc	Trân	25/9/2000	Phường Cai Lậy, tỉnh Đồng Tháp	Cao đẳng Điều dưỡng	86.00		86.00	
3	Nguyễn Kim	Thoa	29/01/1995	Phường Nhị Quý, tỉnh Đồng Tháp	Cao đẳng Điều dưỡng	85.00		85.00	
4	Trần Tiến	Phát	30/5/2003	Xã Bình Phú, tỉnh Đồng Tháp	Cao đẳng Điều dưỡng	84.50		84.50	
5	Võ Nhật	Thông	20/5/2003	Phường Cai Lậy, tỉnh Đồng Tháp	Cao đẳng Điều dưỡng	84.50		84.50	
6	Cao Thị Thảo	Ly	27/10/1992	Phường Mỹ Phước Tây, tỉnh Đồng Tháp	Cao đẳng Điều dưỡng	83.00		83.00	
7	Nguyễn Hải	My	07/9/2003	Phường Thanh Hòa, tỉnh Đồng Tháp	Cao đẳng Điều dưỡng	82.50		82.50	
8	Phan Thị Thúy	Huyền	29/12/1994	Phường Thanh Hòa, tỉnh Đồng Tháp	Cao đẳng Điều dưỡng	79.50		79.50	
9	Mai Kim	Quyên	16/02/2000	Phường Cai Lậy, tỉnh Đồng Tháp	Cao đẳng Điều dưỡng	70.00		70.00	
10	Ngô Thị Kim	Trang	23/11/1995	Xã Hậu Mỹ, tỉnh Đồng Tháp	Cao đẳng Điều dưỡng	70.00		70.00	
11	Hồ Thị Thu	Quyên	25/4/2001	Xã Bình Trung, tỉnh Đồng Tháp	Cao đẳng Điều dưỡng	61.00		61.00	
IV. Nhân viên phục vụ: 01									

TT	Họ tên	Ngày sinh	Hộ khẩu	Trình độ chuyên môn	Điểm sát hạch vòng 2	Điểm ưu tiên	Điểm xét tuyển	Ghi chú
1	Trần Văn Bùi	19/01/1985	Xã Vĩnh Kim, tỉnh Đồng Tháp		86.50		86.50	

Tổng cộng danh sách có 26 người./.